

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Tuần thứ 12 năm 2026 (Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 22/03/2026)

Kính gửi:

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 12/2026, bao gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế. Đặc biệt, đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục trong thời gian diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn quản lý.

2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 12 năm 2026:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	132,18	134,25	133,33	131,89	132,27	131,15	128,92	134,25
P_{\min} [MW]	92,34	93,46	92,47	91,87	92,38	90,89	90,26	90,26
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,652	2,724	2,684	2,667	2,645	2,611	2,608	18,591

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 13 năm 2026:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	134,27	136,36	134,45	132,42	133,86	132,46	129,45	136,36
P_{\min} [MW]	93,27	95,76	94,35	92,41	92,38	91,33	90,47	90,47
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,712	2,793	2,725	2,684	2,689	2,649	2,615	18,867

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

4. Kết dây cơ bản lưới điện:

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt:

+ Ngày 18/03/2026:

➤ Từ 5 giờ 30 đến 17 giờ 30: Chuyển tải sau LBS 472TC/478NP/41/95 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 478NP (khép vòng kín).

➤ Từ 5 giờ 45 đến 17 giờ 15: Chuyển tải tuyến 474TC sang nhận điện tuyến 472TC (khép vòng kín).

➤ Từ 6 giờ đến 17 giờ: Chuyển tải tuyến 474TC, 472TC (trừ phụ tải sau LBS 472TC/478NP/41/95) sang nhận điện tuyến 475TC (khép vòng kín)

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 12/2026 không có công tác lưới 110kV và 36 công tác cắt điện lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Xử lý tồn tại, khiếm khuyết; thay thế thiết bị; thay hệ thống đo đếm định kỳ, vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,746 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,033MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

- Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 12/2026 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	633.248
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	521.421
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	417.597
Tân Mỹ	14,0	14,0	1.436.547
Tân Mỹ 2	10,0	10,0	1.392.246

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATEDCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà và nguồn thủy điện nhỏ theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện

7. Đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục trong thời gian diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn quản lý theo Văn bản số 828/KHoPC-KT ngày 04/03/2026 của Công ty Điện lực Khánh Hòa./.

Nơi nhận:

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên

PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 12/03/2026)

Phụ lục I.

Tổng kết tình hình vận hành tuần 10/2026

Trong tuần 10/2026 tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

1. Phụ tải và nguồn điện:

1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 10/09 [%]
	10/2026	09/2026	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	17,654	17,727	99,59
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,522	2,532	99,59
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,801	2,708	103,41
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,251	2,145	104,96
P_{max} [MW]	135,98	130,96	103,83
P_{min} [MW]	89,76	88,63	101,27

* Lũy kế sản lượng của KHoPC tính đến ngày 08/03/2026:

A [tr.kWh]	2026	2025	2026/2025 [%]
Phụ tải KHoPC	167,147	156,234	106,99

1.2. Nguồn điện:

a) Công suất, sản lượng nguồn điện:

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 10/09 [%]	
	10/2026		09/2026		P_{max}	A
	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]	P_{max} [MW]	A [tr.kWh]		
Hệ thống	130,41	2,535	128,30	3,632	101,64	69,79
NMTĐ thuộc điều khiển	45,38	3,938	45,82	4,432	99,04	88,85
ĐMTMN	256,66	11,181	256,51	9,663	100,06	115,71
Tổng	135,98	17,654	130,96	17,727	103,84	99,59

b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 08/03/2026:

Sản lượng [tr.kWh]	2026	2025	2026/2025 [%]
Hệ thống	18,195	11,170	162,89
NMTĐ thuộc điều khiển	42,135	42,586	98,94
ĐMTMN	106,817	102,478	104,23
Tổng	167,147	156,234	106,99

2. Tình hình vận hành lưới điện:

2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Không xảy ra sự cố.

2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	188	59,49
2	T2 Tháp Chàm	63	316	146	46,20
3	T1 Ninh Hải	40	201	116	57,71
4	T2 Ninh Hải	25	126	42	33,33
5	T1 Ninh Phước	40	201	150	74,63
6	T2 Ninh Phước	25	126	69	54,76
7	T1 Ninh Sơn	25	126	94	74,60
8	T2 Ninh Sơn	25	126	100	79,37
9	T1 KCN Du Long	40	201	68	33,83
10	T2 KCN Du Long	40	201	27	13,43
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	89	70,63

2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471TC	-8,4	3,8	472TC	-10,6	9,4	471NS	-3,4	3,1	471DL	-12,4	8,6
473TC	5,5	8,2	474TC	-7,2	4,1	473NS	-5,3	2,9	478DL	-4,1	3,9
475TC	-2,3	7,3	476TC	-9,7	5,7	475NS	0,0	0,0			
477TC	-13,7	0,7	478TC	5,8	9,7	472NS	-4,2	7,2			
479TC	-8,5	0,4	480TC	0,0	0,0						
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471NH	1,9	2,8	471NP	-11,1	0,6	472NP	-7,5	1,2	471NT1	-8,6	1,7
473NH	-12,5	7,7	473NP	-8,1	5,9	474NP	0,0	0,0	473NT1	-10,4	8,0
477NH	-8,8	3,6	475NP	-5,6	5,9	476NP	0,0	0,0	477NT1	2,3	3,1
479NH	7,3	9,9	477NP	-5,4	3,3	478NP	-6,4	2,3			
472NH	5,6	7,0									
476NH	-2,9	1,2									
478NH	0,5	0,6									

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.4. Chất lượng điện áp: Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

3. Tình hình mang tải cao tuần

Đường dây:

TT	Đường dây	I _{định mức} [A]	I _{thực tế} [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Đường dây 110kV:					
1	176/T220 Tháp Chàm 2 - 172/T110 KCN Du Long	445	396	88	Năng lượng tái tạo phát cao
2	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha	510	414	81	Năng lượng tái tạo phát cao
3	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	642	90	Năng lượng tái tạo phát cao

Máy biến áp:

TT	Trạm biến áp	MBA	I _{định mức} [MVA]	I _{thực tế} [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Trạm biến áp 110kV:						
1	Không					

Phụ lục II.

Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 12/2026

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P _{đặt}	16/03/2026	17/03/2026	18/03/2026	19/03/2026	20/03/2026	21/03/2026	22/03/2026
00:30	46,2	44,1	44,0	44,2	43,9	44,1	44,0	44,0
01:00	46,2	44,1	44,0	44,2	43,9	44,1	44,0	44,0
01:30	46,2	44,1	44,0	44,0	43,9	44,1	44,0	44,0
02:00	46,2	44,1	44,0	44,0	44,0	43,9	44,0	44,1
02:30	46,2	44,8	44,5	44,6	44,6	44,5	44,6	44,7
03:00	46,2	44,8	44,5	44,8	44,6	44,5	44,6	44,7
03:30	46,2	44,8	44,5	44,8	44,6	44,5	44,5	44,7
04:00	46,2	44,8	44,5	44,8	44,6	44,5	44,5	44,7
04:30	46,2	44,8	44,5	44,8	44,6	44,5	44,5	44,7
05:00	46,2	45,2	45,1	45,3	45,2	45,2	45,3	44,8
05:30	46,2	43,2	43,1	43,3	43,2	43,2	43,2	42,8
06:00	46,2	44,1	44,0	44,2	44,1	44,1	44,1	42,8
06:30	46,2	44,1	44,0	44,2	44,1	44,1	44,1	42,8
07:00	46,2	44,1	44,0	44,2	44,1	44,0	44,0	42,8
07:30	46,2	43,7	43,5	43,7	43,6	43,7	43,6	41,8
08:00	46,2	43,7	43,5	43,7	43,6	43,6	43,6	41,7
08:30	46,2	41,8	41,6	41,7	41,7	41,7	41,7	41,7
09:00	46,2	41,8	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,7
09:30	46,2	41,8	41,6	41,7	41,7	41,7	41,6	41,7
10:00	46,2	36,8	36,6	36,6	36,7	36,6	36,6	36,7
10:30	46,2	35,9	35,8	35,8	35,9	35,8	35,8	35,9
11:00	46,2	35,3	35,2	35,2	35,3	35,2	35,2	35,3
11:30	46,2	35,3	35,2	35,2	35,1	35,2	35,2	35,3
12:00	46,2	35,3	35,1	35,2	35,1	35,2	35,1	35,3
12:30	46,2	35,3	35,1	35,2	35,1	35,2	35,1	35,3
13:00	46,2	35,3	35,1	35,2	35,1	35,2	35,1	35,3
13:30	46,2	35,3	35,1	35,2	35,1	35,2	35,1	35,3
14:00	46,2	43,1	43,0	43,1	43,0	43,1	43,0	43,2
14:30	46,2	42,5	42,4	42,5	42,4	42,5	42,4	42,6
15:00	46,2	42,5	42,4	42,5	42,4	41,7	42,4	42,6
15:30	46,2	42,5	42,4	42,5	42,4	42,6	42,4	42,6
16:00	46,2	42,5	42,4	42,5	42,4	42,6	42,4	42,6
16:30	46,2	43,9	43,8	43,9	43,8	44,0	43,8	44,0
17:00	46,2	44,9	44,9	45,0	45,0	45,0	45,0	44,0
17:30	46,2	46,1	46,1	46,2	46,2	46,2	46,2	45,2
18:00	46,2	46,0	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,2
18:30	46,2	46,0	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,2
19:00	46,2	46,0	46,0	46,1	46,1	46,0	46,1	45,2
19:30	46,2	46,0	46,0	46,1	46,1	46,0	46,1	45,2
20:00	46,2	46,0	46,0	46,1	46,1	46,0	46,1	45,2
20:30	46,2	45,3	45,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2
21:00	46,2	45,3	45,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2
21:30	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,0
22:00	46,2	45,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2	45,0
22:30	46,2	45,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,1	45,0
23:00	46,2	45,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,1	45,0
23:30	46,2	45,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,1	45,0
24:00	46,2	45,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,1	45,1
Ngày [tr.kWh]		0,772	0,770	0,772	0,771	0,771	0,770	0,776

PHỤ LỤC:

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 12/2026 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 12/2026 như sau:

a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:

STT	ĐƠN VỊ QL VH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:

STT	ĐƠN VỊ QL VH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Giờ	Ngày	Giờ	Ngày					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	16/03/2026	6h00	17/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 126a và 126c, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT126 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 189 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X
2	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	17/03/2026	6h00	18/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 126a và 126c, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT126 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 189 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Giờ	Ngày	Giờ	Ngày					
3	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 175 Tháp Chàm 2 - 172 ĐG Đầm Nại	18h00	18/03/2026	23h00	18/03/2026	Đường dây 110kV 175 Tháp Chàm 2 - 172 ĐG Đầm Nại	Phối hợp đăng ký thi công SCL năm 2026 hạng mục mạ bạc phục hồi tiếp xúc DCL 110kV.			X
4	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	18/03/2026	6h00	19/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 99a, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT113 và VT114 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 172 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X
5	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	19/03/2026	6h00	20/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 126a và 126c, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT126 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 189 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X
6	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	20/03/2026	6h00	21/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 126a và 126c, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT126 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 189 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Giờ	Ngày	Giờ	Ngày					
7	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	21/03/2026	6h00	22/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 126a và 126c, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT126 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 189 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X
8	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	18h00	22/03/2026	20h00	22/03/2026	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	Phối hợp đăng ký thi công SCL năm 2026 hạng mục mạ bạc phục hồi tiếp xúc DCL 110kV.			X
9	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 176 Tháp Chàm 2 - 172 KCN Du Long	20h00	22/03/2026	23h00	22/03/2026	Đường dây 110kV 176 Tháp Chàm 2 - 172 KCN Du Long	Phối hợp đăng ký thi công SCL năm 2026 hạng mục mạ bạc phục hồi tiếp xúc DCL 110kV.			X
10	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	22/03/2026	6h00	23/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ tạm 104a, lắp xà, tháo lắp đặt lại sứ, dây dẫn để phục vụ thi công móng trùng tim VT104 xây dựng mới; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 158 hiện hữu. (Không đấu nối, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)			X

c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp:

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
16/03/2026 Thứ hai	7:30	11:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì đường dây trung áp, trạm biến áp (SCTX - Cầu Isuzu)	Tại trạm: GIẢM ÁP, ĐÀI K5	Phường Đô Vinh	Cắt LBF 476TC-7/37/A87/01	Khách hàng: Trung đoàn 937	2
	13:45	16:30	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm biến áp TRUNG TÂM GIỐNG (SCTX)	Tại trạm TRUNG TÂM GIỐNG	Phường Đô Vinh	Cắt FCO trạm TRUNG TÂM GIỐNG	Khách hàng: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	1
	8:00	9:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MUỐI KIM	Tại trụ 472NH-474NH/46	Xã Ninh Hải	Cắt FCO trạm MUỐI KIM	Khách hàng: Nguyễn Văn Kim	1
	9:15	10:15	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm NGUYỄN VĂN KIM	Tại trụ 472NH/38/11/04	Xã Ninh Hải	Cắt FCO trạm NGUYỄN VĂN KIM	Khách hàng: Nguyễn Văn Kim	1
	10:30	11:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm LÊ THỊ BÍCH UYÊN	Tại trụ 472NH-474NH/29	Xã Ninh Hải	Cắt FCO trạm LÊ THỊ BÍCH UYÊN	Khách hàng: Lê Thị Bích Uyên	1
	14:00	15:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm MUỐI IỐT	Tại trụ 474NH/125/A09/A04A/07	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm MUỐI IỐT	Khách hàng: Công ty CP Muối và Thương mại Ninh Thuận	1
	15:30	17:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm TIÊU HỌC VĂN HẢI	Tại trụ 474NH/125/B28/17	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm TIÊU HỌC VĂN HẢI	Khách hàng: Trường Tiêu học Văn Hải 2	1
	8:00	17:00	TB	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline đường dây trung áp tuyến 473NH bằng nước áp lực cao	Tuyến 473NH: Từ trụ 473NH/39/03 đến trụ 473NH/39/44	Xã Ninh Hải	Khoá chức năng 79 REC 473NH/39/01		
17/03/2026 Thứ ba	8:00	9:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm NGUYỄN MINH TRÍ	Tại trụ 473NH/271/01	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/271	Khách hàng: Công ty TNHH Giống thủy sản Thành Vũ	1
	9:15	10:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm THỦY SẢN HÙNG TÚ	Tại trụ 473NH/273A/01	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/273A	Khách hàng: Công ty TNHH Thủy sản Hùng Tú	1
	10:30	11:30	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm BƠM THÁI AN 5	Tại trụ 473NH/351/A05A	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm BƠM THÁI AN 5	Khách hàng: UBND xã Vĩnh Hải	1

17/03/2026 Thứ ba	14:00	15:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm LÊ THỊ ÚT	Tại trụ 473NH/243	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO trạm LÊ THỊ ÚT	Khách hàng: Lê Thị Út	1
	15:30	17:00	NH	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ trạm NGUYỄN THỊ LAN ANH	Tại trụ 472NH/70/17	Xã Ninh Hải	Cắt FCO trạm NGUYỄN THỊ LAN ANH	Khách hàng: Công ty TNHH MTV LA Concepts	1
	7:30	11:30	NP	Công ty XLĐ 21 Tháng 8	Di dời trụ hạ áp tại trụ PKhánh 2/A01/A03 (DV)	Tại trụ PKhánh 2/A01/A03	Xã Ninh Phước	Cắt FCO trạm PHƯỚC KHÁNH 2	Một phần thôn Phước Lợi - xã Ninh Phước	325
18/03/2026 Thứ tư	7:45	10:30	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm biến áp XAY XÁT YÊN, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (SCTX)	Tại trạm XAY XÁT YÊN	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm XAY XÁT YÊN	Khách hàng: Nguyễn Thị Thảo	1
	13:45	16:30	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm biến áp HỘ DIÊM 10, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (SCTX)	Tại trạm HỘ DIÊM 10 và dọc lưới hạ áp	Xã Xuân Hải	Cắt FCO trạm HỘ DIÊM 10	Một phần thôn Lương Cách - xã Xuân Hải	20
	5:30	17:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau LBS 472TC/478NP/41/95 tuyến 472TC sang nhận điện tuyến 478NP (khép vòng kín)			- Kiểm tra DS 478NP-2/61 đang đóng; - Đóng REC 478NP/61		
	5:45	17:15	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt LBS 472TC/478NP/41/95		
	5:45	17:15	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải tuyến 474TC sang nhận điện tuyến 472TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 474TC-2/20/72, LTD 474TC-7/20/72: Đang đóng; - Đóng LBS 474TC/20/72		
	6:00	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				- Cắt và kéo ra khỏi vị trí vận hành MC 474 trạm 110kV Tháp Chàm; - Cắt DS 474TC-7/17		
	6:00	17:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải tuyến 474TC, 472TC (trừ phụ tải sau LBS 472TC/478NP/41/95) sang nhận điện tuyến 475TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra DS 475TC-1/39/B15 đang đóng; - Đóng LBS 475TC/39/B15		
	6:15	16:45	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				- Cắt và kéo ra khỏi vị trí vận hành MC 472 trạm 110kV Tháp Chàm; - Cắt LTD 472TC-7/13		

18/03/2026 Thứ tư	6:30	16:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	<p>Sa thải nguồn ĐMTMN để chống quá tải tuyến 478NP.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Thời gian sa thải nguồn ĐMTMN phải hoàn thành xong trước 8 giờ và tái lập từ sau 15 giờ 30.</p> <p>- Sa thải nguồn ĐMTMN là biện pháp kỹ thuật để chống quá tải lưới điện, tránh nguy cơ sự cố; do đó, yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương án.</p>			Sa thải nguồn ĐMTMN các trạm: MT. NĂNG LƯỢNG NGUYỄN NAM, MT. NĂNG LƯỢNG ĐỨC HOÀNG, MT. GIA BẢO NINH THUẬN, MT. THIÊN BẢO NINH THUẬN, MT. ĐÔNG HÙNG NINH THUẬN 2 và MT. HỒ TÂN MỸ 2	Các khách hàng: Công ty TNHH Đông Hưng Ninh Thuận, Công ty TNHH Du lịch sinh thái Hồ Tân Mỹ, Công ty TNHH Solar Gia Bảo Ninh Thuận, Công ty TNHH Solar Thiên Bảo Ninh Thuận, Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Năng lượng Tái tạo Nguyễn Nam và Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Năng lượng Tái tạo Đức Hoàng	6
	6:30	16:45	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	<p>- Mạch trên 472TC: Thay đà hiện hữu 2m bằng đà 2,4m, căng lại các dây ph.</p> <p>- Mạch dưới 474TC: Đà hiện hữu 2m4 bổ sung thêm 2 thanh PL 60×5×600mm (thanh sắt đẹp dài 600mm) vào phía ngoài đầu đà (ốp đà) hiện hữu pha A, C để chuyển dừng dây từ phía bên trong đà ra phía ngoài đầu đà, chuyển pha B vào giữa đà và căng lại các dây pha. (SCTX)</p>	Từ trụ 474TC-472TC/06 đến trụ 474TC-472TC/07	Xã Phước Hậu	<p>- Kiểm tra MC 472, 474 trạm 110kV Tháp Chàm đang ngoài vị trí vận hành;</p> <p>- Kiểm tra LTD 472TC-7/13, DS 474TC-7/17: Đang cắt</p>	Không mất điện khách hàng	
	6:30	16:00	NP	Liên danh Công ty Ngọc Bích - Công ty Bảo Khánh	Dựng 01 trụ BTLT 14m đôi lắp đà, sứ đỡ dây trung áp (ĐTXD 2026)	Tại trụ 474TC-472TC/02A dự định	Xã Phước Hậu	<p>- Kiểm tra MC 472, 474 trạm 110kV Tháp Chàm đang ngoài vị trí vận hành;</p> <p>- Kiểm tra LTD 472TC-7/13, DS 474TC-7/17: Đang cắt</p>	Kết hợp công tác	

18/03/2026 Thứ tư	7:30	14:00	NP	Công ty Trình Duyệt	Dựng trụ xen BTLT 12m đôi, đầu nối đường dây trung áp cấp điện cho trạm biến áp 180kVA trạm TÂM BỒ ĐỀ (DV)	Tại trụ 474TC/24A	Xã Phước Hậu	- Cắt: LBS 474TC/56A; LTD 474TC-7/56A; - Kiểm tra DS 474TC- 7/17, LBF 474TC- 7/20/27: Đang cắt	Thôn: Ninh Quý 2, Ninh Quý 3 - xã Phước Hậu	2.297
	7:30	14:00	NP	Đội Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa	Thí nghiệm thiết bị phân đoạn LBS định kỳ theo phương pháp CBM cấp độ 2	Tại trụ 474TC/56A	Xã Phước Hậu	- Cắt: LBS 474TC/56A; LTD 474TC-7/56A; - Kiểm tra DS 474TC- 7/17, LBF 474TC- 7/20/27: Đang cắt	Kết hợp công tác	
19/03/2026 Thứ năm	7:30	17:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Di dời trụ hạ áp ĐSơn 3/B02/A02 dự định giải quyết kiến nghị khách hàng Phan Đức Lý (SCTX - Cầu Hino)	Trạm ĐÀI SƠN 3: Tại trụ ĐSơn 3/B02/A02 hiện hữu và dự định	Phường Bảo An	Cắt FCO trạm ĐÀI SƠN 3	Một phần thôn: Tân Sơn 1, Tân Sơn 2 - phường Bảo An	288
	8:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 477NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 477NT1/95/02 đến trụ 477NT1/95/69	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 477NT1/95/01		
20/03/2026 Thứ sáu	8:00	9:15	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm NGUYỄN HỒ PHI	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm NGUYỄN HỒ PHI	Khách hàng: Nguyễn Hồ Phi	1
	8:00	9:15	NP	Đội Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa	Thí nghiệm thiết bị định kỳ theo phương pháp CBM cấp độ 2	Tại trạm NGUYỄN HỒ PHI	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm NGUYỄN HỒ PHI	Kết hợp công tác	
	9:30	10:40	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm THỦY SẢN HISENOR	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1- 7/231A	Khách hàng: Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long - Chi nhánh Ninh Thuận	1
	10:50	12:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm TÔM-BIO	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/221	Khách hàng: Công ty TNHH I&V Bio Artemia Nauplii Center	1

20/03/2026 Thứ sáu	14:00	15:30	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm: TÔM GIỐNG C.P 1, TÔM GIỐNG C.P 2	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 473NT1-7/235	Khách hàng: Công ty TNHH Thủy sản Công nghệ cao Việt Nam - Chi nhánh 1 tại Ninh Thuận	2
	15:40	17:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm: TÔM GIỐNG C.P 3, TÔM GIỐNG C.P 4	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 473NT1-7/228A	Khách hàng: Công ty TNHH Thủy sản Công nghệ cao Việt Nam - Chi nhánh 1 tại Ninh Thuận	2
	8:00	9:15	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm HOÀNG LONG PHÁT	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/228/A34/01	Khách hàng: Công ty TNHH Tôn thép Hoàng Long Phát	1
	9:30	10:40	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm THỦY SẢN DƯƠNG HÙNG	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm THỦY SẢN DƯƠNG HÙNG	Khách hàng: Công ty TNHH Phát triển Thủy sản Bình Minh miền Trung	1
	10:50	12:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm TÔM AN HẢI 10	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/210	Khách hàng: Công ty TNHH Công nghệ và Phát triển Giồng thủy sản Ninh Thuận	1
	14:00	15:30	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm THỦY SẢN MINH PHÚ	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/197	Khách hàng: Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật nuôi trồng Thủy sản Minh Phú AquameKong	1
	15:40	17:00	NP	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ định kỳ	Tại trạm TRƯỜNG HỌC LÊ	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 473NT1-7/200/14/04	Khách hàng: Trương Học Lê	1
	8:00	11:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 477NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 477NT1/01 đến trụ 477NT1/38	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 MC 477 trạm 110kV Ninh Thuận 1		
	11:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 477NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 477NT1/39 đến trụ 477NT1/119	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 477NT1/38		